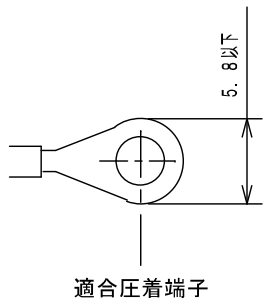
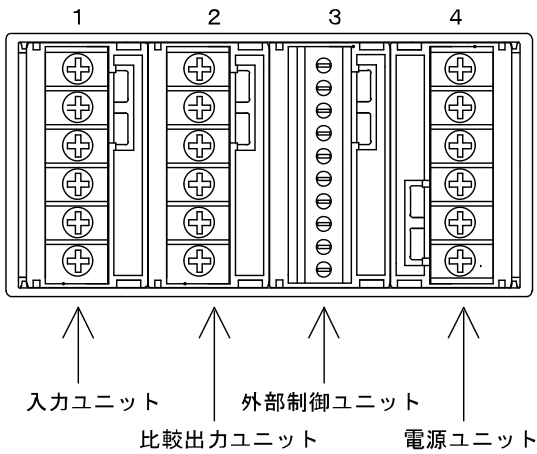


TDR-49TB背面図  
端子台番号



1. 入力 ユニット	2. 比較出力 ユニット	3. 外部制御 ユニット	4. 電源 ユニット
15レンジ H1 14レンジ H1 13レンジ H1 12レンジ H1 11レンジ H1 L0 交流電圧測定	HIa HIc GOa GOc LOa LOc リレー接点出力	S/H PH DZ R. RESET P. SEL0 P. SEL1 P. SEL2 COM NC NC 外部制御	NC NC NC NC AC POW AC POW 交流電源
24レンジ H1 23レンジ H1 22レンジ H1 21レンジ H1 L0 L0 交流電流測定 (小電流)	25レンジ H1 25レンジ L0 NC 26レンジ H1 26レンジ L0 NC 交流電流測定 (大電流)		

TDR-49TB-□2□

端子配列図 (交流入力)

YMS-10565A